

CHƯƠNG 2

ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN GIÀNH ĐỘC LẬP HOÀN TOÀN, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1945 - 1975)

NỘI DUNG

I

Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)

II

Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)



I. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)

1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ (1945-1946)

a. Tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám

❖ Thuận lợi:

- Sau CTTG II, Liên Xô trở thành thành trì của CNXH.
- Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phát triển mạnh mẽ.
- Việt Nam trở thành quốc gia độc lập, tự do.



Ho Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập ngày 2-9-1945

a. Tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám

❖ Khó khăn:

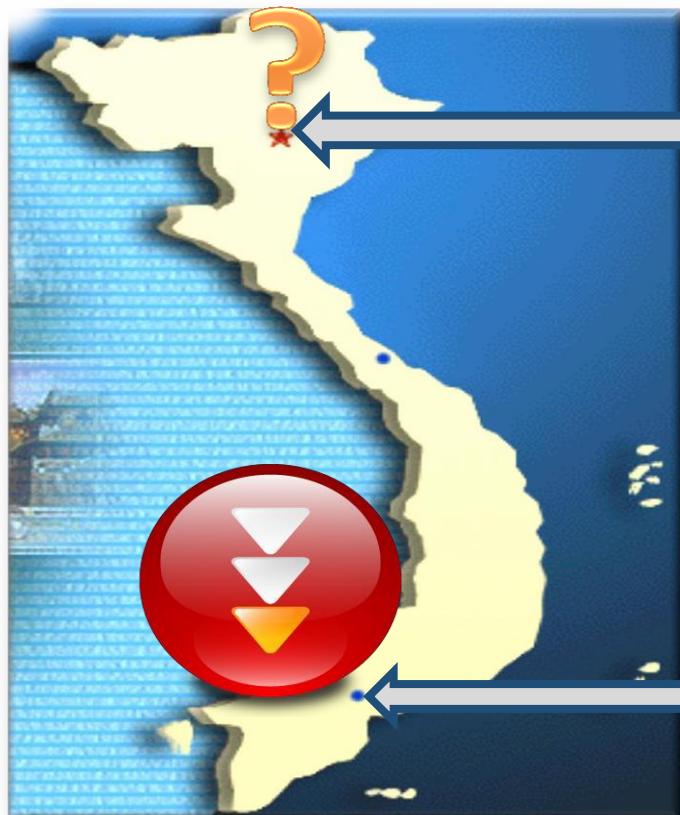
- Hậu quả do chế độ cũ để lại: nạn đói, nạn dốt nặng nề, ngân quỹ trống rỗng.
- Kinh nghiệm quản lý đất nước còn non yếu, nền độc lập chưa được quốc gia nào trên TG công nhận và đặt quan hệ ngoại giao.
- Quân đội các nước ồ ạt kéo vào chiếm đóng Việt Nam.



Thảm họa của nạn đói năm 1945

➡ Vận mệnh dân tộc “*ngàn cân treo sợi tóc*”

a. Tình hình Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám



Miền Bắc 20 vạn quân Tưởng

-Hơn 6 vạn quân Nhật
đóng tại nước ta.
-Ngày 23/9/1945 Pháp
nổ súng tấn công Sài
Gòn.

-VIỆT QUỐC
-VIỆT CÁCH
-ĐẠI VIỆT
•....

Miền Nam hơn 1 vạn quân Anh

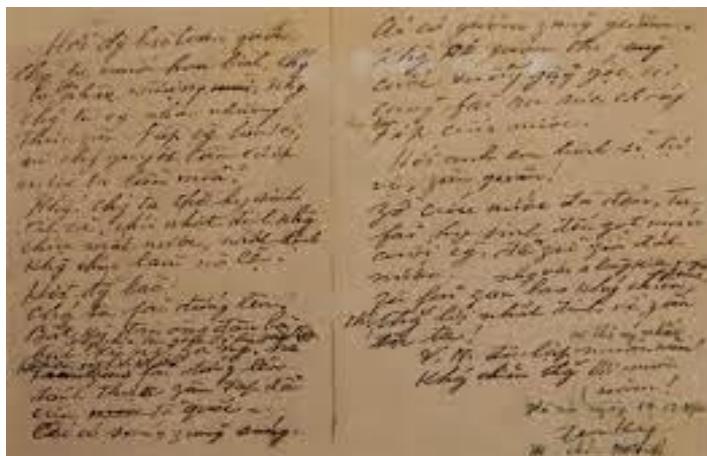
1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ (1945-1946)

b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Ngày 3/9/1945, Chính phủ lâm thời họp phiên đầu tiên dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định ngay nhiệm vụ lớn trước mắt, là: *diệt giặc đói, diệt giặc dốt và diệt giặc ngoại xâm.*



Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (9/1945)



Ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”.

b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

NỘI DUNG CHỈ THỊ KHÁNG CHIẾN KIẾN QUỐC 25/11/1945

- *Mục tiêu chiến lược:* dân tộc giải phóng; Khẩu hiệu “dân tộc trên hết, tổ quốc trên hết”.
- *Xác định kẻ thù:* Thực dân Pháp xâm lược.
- *Phương hướng và nhiệm vụ:* củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân.



b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Chống giặc đói, đẩy lùi nạn đói

Tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm với kế hoạch tăng gia sản xuất ngay, tăng gia sản xuất nữa; lập hũ gạo tiết kiệm, tổ chức Tuần lễ vàng, gây Quỹ độc lập....



b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Chống giặc dốt, xóa nạn mù chữ

- Phát động phong trào “Bình dân học vụ”, toàn dân học chữ quốc ngữ để từng bước xóa bỏ nạn dốt.
- Vận động toàn dân xây dựng nếp sống mới, đời sống văn hóa mới để đẩy lùi các tệ nạn, hủ tục, thói quen cũ, lạc hậu cản trở tiến bộ.



b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Khẩn trương xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng



Người dân nô nức đi bỏ phiếu bầu Quốc hội khoá I (6/01/1946) lần đầu tiên được thực hiện quyền công dân của mình.

Các đại biểu quốc hội trúng cử của Hà Nội ra mắt quốc dân đồng bào

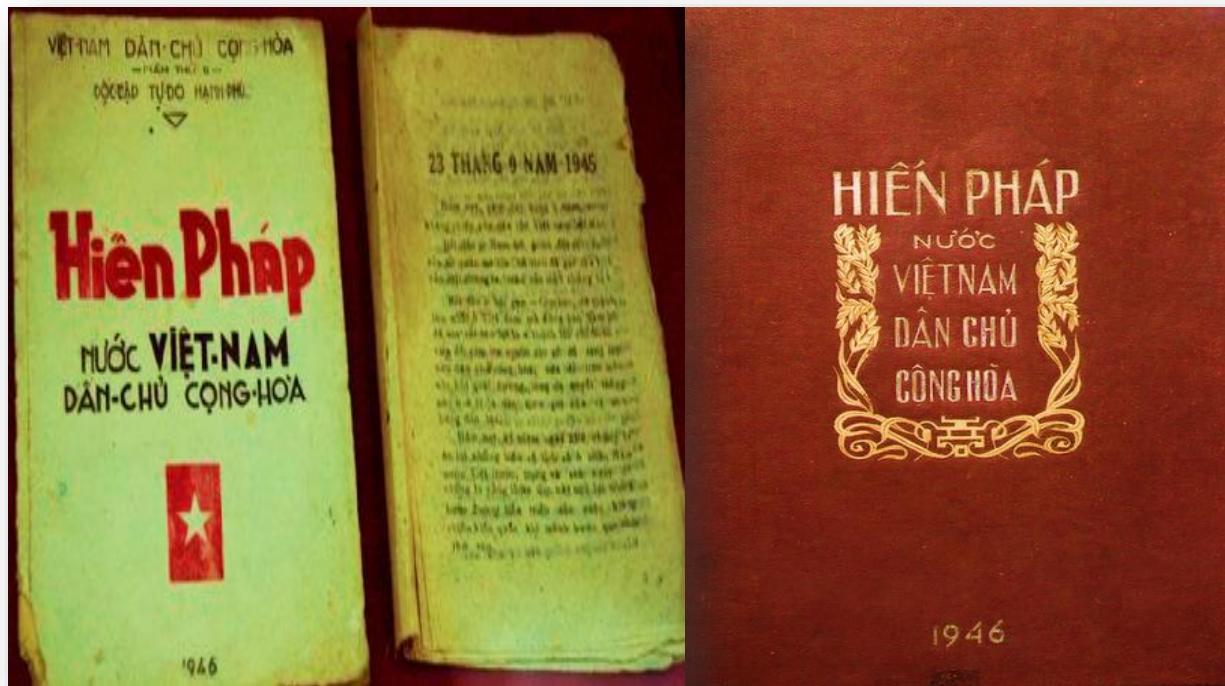
Phiên họp đầu tiên
của Quốc hội khoá I
hội ngày 2/3/1946

b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Khẩn trương xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng

□ Lập hiến pháp

- Hiến pháp 1946-
Hiến pháp đầu tiên
của nước Việt Nam
dân chủ cộng hoà



c. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ.

- Đêm 22 rạng ngày 23/9/1945, quân đội Pháp đã nổ súng gây hấn đánh chiếm Sài Gòn-Chợ Lớn (Nam bộ).

➡ Cuộc kháng chiến chống
xâm lược của nhân dân
Nam bộ bắt đầu.

➡ Nhân dân các tỉnh Nam
bộ đã nêu cao tinh thần
chiến đấu “thà chết tự
do còn hơn sống nô lệ”
nhất loạt đứng lên.



Quân dân Nam bộ những ngày đầu chống Pháp
xâm lược

c. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ.

Đối với quân Tưởng:

Thực hiện sách lược “triệt để lợi dụng mâu thuẫn kẻ thù, hòa hoãn, nhân nhượng có nguyên tắc”.

Đảng rút vào hoạt động bí mật bằng việc ra “Thông cáo Đảng Cộng sản Đông Dương tự ý tự giải tán, ngày 11/11/1945.

Cung cấp lương thực, thực phẩm và nhân nhượng cho quân Tưởng được sử dụng đồng tiền Quan kim, Quốc tệ ở Việt Nam.

c. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ.

Đối với quân Pháp:

- Kí Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946.
- Kí bản Tạm ước 14/9 tại Mácxây (Pháp).



Chủ tịch Hồ Chí Minh và G.Xanhthoni (đứng giữa) đại diện Chính phủ Pháp cùng đại diện các nước Đồng minh nghe đọc văn bản Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 trước khi ký kết.



Nhằm tranh thủ thời gian hòa hoãn với Pháp để thúc đẩy nhanh quân Tưởng về nước, bót đi một kẻ thù nguy hiểm.



Toàn cảnh khai mạc Hội nghị Fontainebleau ở Pháp vào ngày 6/7/1946

2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950

a. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng.



PHÁP TĂNG CƯỜNG KHIÊU KHÍCH VÀ LẤN CHIẾM



Pháp tấn công Hải Phòng
20/11/1946

Pháp gây chiến ở Hà Nội
17/12/1946

18/12/1946 Pháp gửi tối hậu thư
đòi chúng ta phải đầu hàng

a. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng

**ĐẢNG
PHÁT ĐỘNG TOÀN
QUỐC KHÁNG CHIẾN**

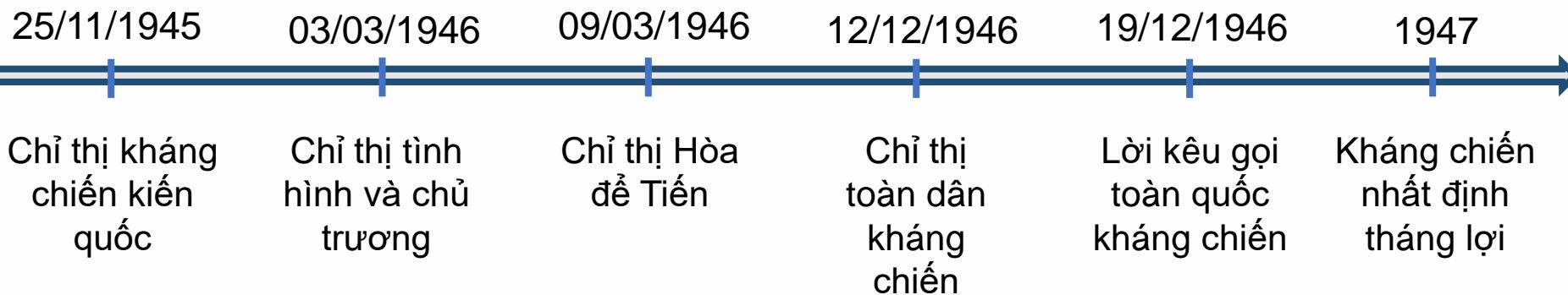


Đảng đã ban hành quyết định:
Chỉ 100 nghìn lính đánh thuê
đến tháng sau mới sang. Ngày
chiếu có 30 nghìn lính.
Thứ nhất: Phía nam là Lào;
mùa khô quý 3 là tháng 9-10-11
mùa mưa là tháng 12-1-2-3.
Hồi tháng 12 năm trước,
khi ta mới khai sinh
tỉnh Lào, chỉ có 100 nghìn lính
chết mệt mõi ngày với thời tiết
không thuận lợi mà không
hết. Tuy lào
Chỉ 100 nghìn lính
Bắc bộ Lào có 100 nghìn lính
lính đánh thuê, không có tên
Hàng năm tháng 12-1-2-3
thời tiết giao mùa, đất
cát cát, đường đi mòn
mòn, nước chảy lênh láng,
gió lạnh, gạo không chín
thời tiết lanh lánh
tại đây, thời tiết lanh lánh
không chín gạo lúa non!
Điều này là
vì sao?

BẢN TÍCH "LỜI Kêu Gọi Toàn Quốc Kháng Chiến".

a. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng

- Quá trình hình thành đường lối kháng chiến chống Pháp
của Đảng ta



Đường lối kháng chiến của Đảng được hình thành từng bước qua thực tiễn đối phó với âm mưu, thủ đoạn xâm lược của thực dân Pháp.



a. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng

PHƯƠNG CHÂM TIẾN HÀNH KHÁNG CHIẾN

Triển vọng: dù lâu dài, gian khổ, khó khăn, song nhất định thắng lợi.

Toàn dân

Toàn diện

Lâu dài

Dựa vào sức
mình là chính

b. Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến từ năm 1947 đến năm 1950

- Các Ủy ban kháng chiến hành chính được thành lập.
- Ngày 6-4-1947, Ban Chấp hành Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị cán bộ Trung ương, nhấn mạnh việc mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất chống thực dân Pháp.
- **Trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội:**
 - Tiếp tục chủ trương đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất. Duy trì phong trào bình dân học vụ.
 - Tranh thủ sự ủng hộ, đồng tình của lực lượng tiến bộ và nhân dân thế giới đối với cuộc kháng chiến.

b. Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến từ năm 1947 đến năm 1950

❑ *Trên mặt trận quân sự:*

- Ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp.

❑ *Trên mặt trận ngoại giao:*

- Đảng và Chính phủ chủ trương tích cực tranh thủ mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.

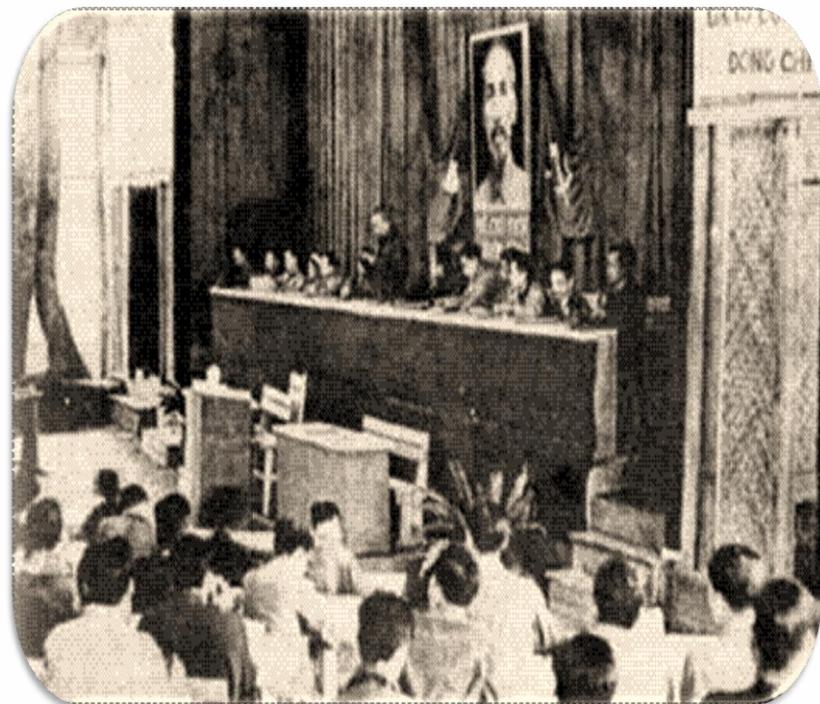
❑ *Trong vùng tạm bị chiếm:*

- Đảng chỉ đạo tiếp tục phát triển mạnh chiến tranh du kích.

3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951-1954)

a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2/1951)

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng họp từ ngày 11 đến ngày 19/2/1951, tại xã Vinh Quang (nay là Kim Bình), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang
- *Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam* được Đại hội thông qua



Quang cảnh Đại hội II

a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2/1951)

❑ Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam

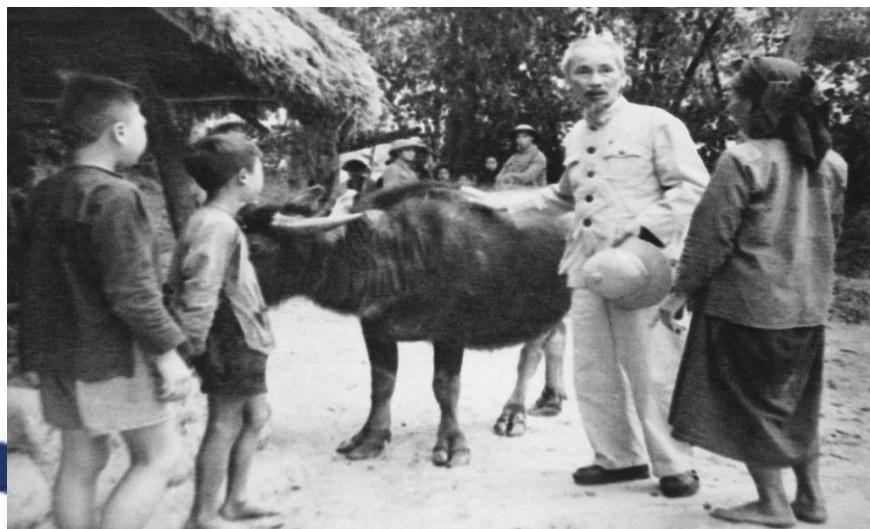
- *Tính chất của xã hội Việt Nam*: “Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”.
- *Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam*: “Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc.
- *Động lực của cách mạng Việt Nam*: Giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản và tư sản dân tộc.
- *Triển vọng phát triển của cách mạng Việt Nam* nhất định sẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

b. Đẩy mạnh phát triển cuộc kháng chiến về mọi mặt

- Mở các chiến dịch tiến công quân sự đánh vào các vùng chiếm đóng của địch ở địa bàn Trung du và đồng bằng Bắc bộ, vùng Tây Bắc.



Bác Hồ đến thăm các đơn vị bộ đội tham gia chiến dịch Biên giới.



Bác Hồ đến thăm một gia đình nông dân
vừa được chia ruộng đất

- Tháng 11-1953, thông qua Cương lĩnh ruộng đất của Đảng Lao động Việt Nam với 23 điều.

c. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến.

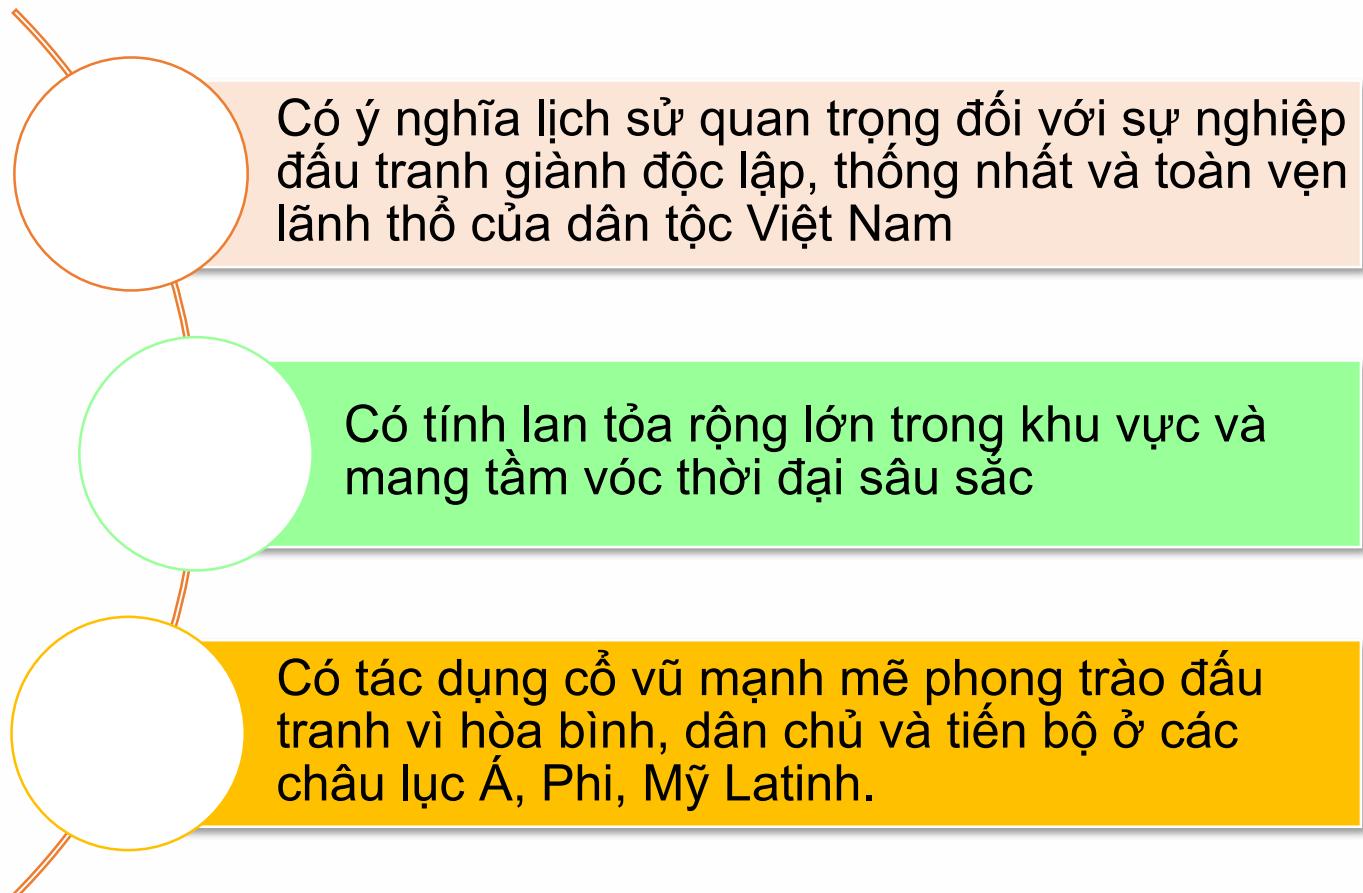
Đảng chủ trương mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Ngày 6-12-1953, Bộ Chính trị đã quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ và giao Đại tướng Võ Nguyên Giáp trực tiếp làm Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng ủy chiến dịch.

Ngày 7-5-1954, Điện Biên Phủ thất thủ, Chính phủ Pháp buộc phải đàm phán tại Hội nghị Geneva bàn về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương.

4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến

a. Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến

- 
- Có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam
 - Có tính lan tỏa rộng lớn trong khu vực và mang tầm vóc thời đại sâu sắc
 - Có tác dụng cỗ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ ở các châu lục Á, Phi, Mỹ Latinh.

b. Kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến

Đề ra đường lối đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn

Kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ cơ bản

Hoàn thiện phương thức lãnh đạo, tổ chức điều hành cuộc kháng chiến.

Xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân

Coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

II. Lãnh đạo xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)

1. Trong giai đoạn 1954-1965

- a. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954-1960)

Đặc điểm lớn:

- Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa.
- Miền Nam do chính quyền đối phương quản lý, trở thành thuộc địa kiểu mới của đế quốc Mỹ.

1. Trong giai đoạn 1954-1965

- a. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954-1960)

Trên trường quốc tế

- Hệ thống XHCN lớn mạnh.
- Phong trào giải phóng dân tộc .
- Phong trào hòa bình dân chủ .

Trong nước

- Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, làm căn cứ địa hậu phương cho cả nước.
- Thế và lực của cách mạng đã lớn mạnh hơn sau 9 năm kháng chiến.
- Ý chí độc lập thống nhất của nhân dân cả nước.



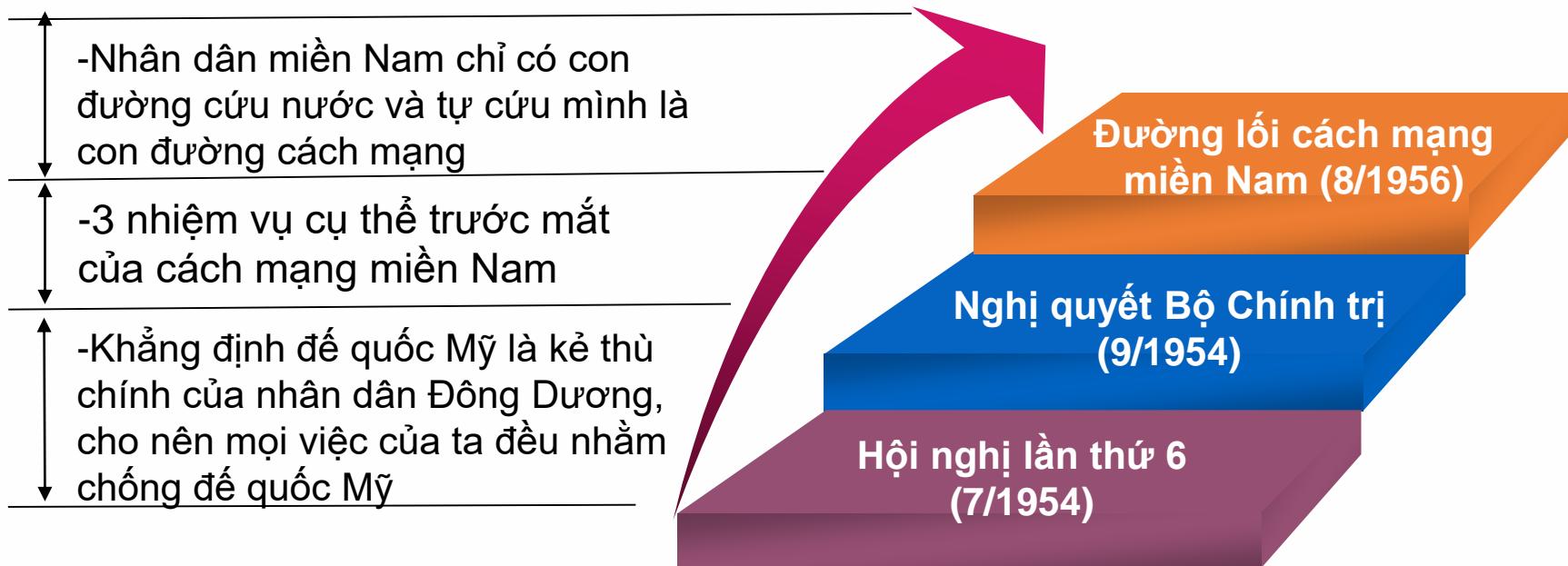
a. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954-1960)

Về chủ trương đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội

	Hội nghị lần thứ 7, 8 (1955)	Hội nghị lần thứ 10 (9/1956)	Hội nghị lần thứ 13 (1957)	Hội nghị lần thứ 14 (11/1958)	Hội nghị lần thứ 16	
09/1954						
	Bộ Chính trị đề ra nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của miền Bắc	Phải ra sức củng cố miền Bắc	Đã nghiêm khắc kiểm điểm những sai lầm, trong cải cách ruộng đất	Đánh giá thắng lợi về khôi phục kinh tế và đề ra nhiệm vụ soạn thảo đường lối cách mạng trong giai đoạn mới	Đề ra kế hoạch ba năm phát triển kinh tế, văn hóa và cải tạo xã hội chủ nghĩa	Hợp tác hóa nông nghiệp

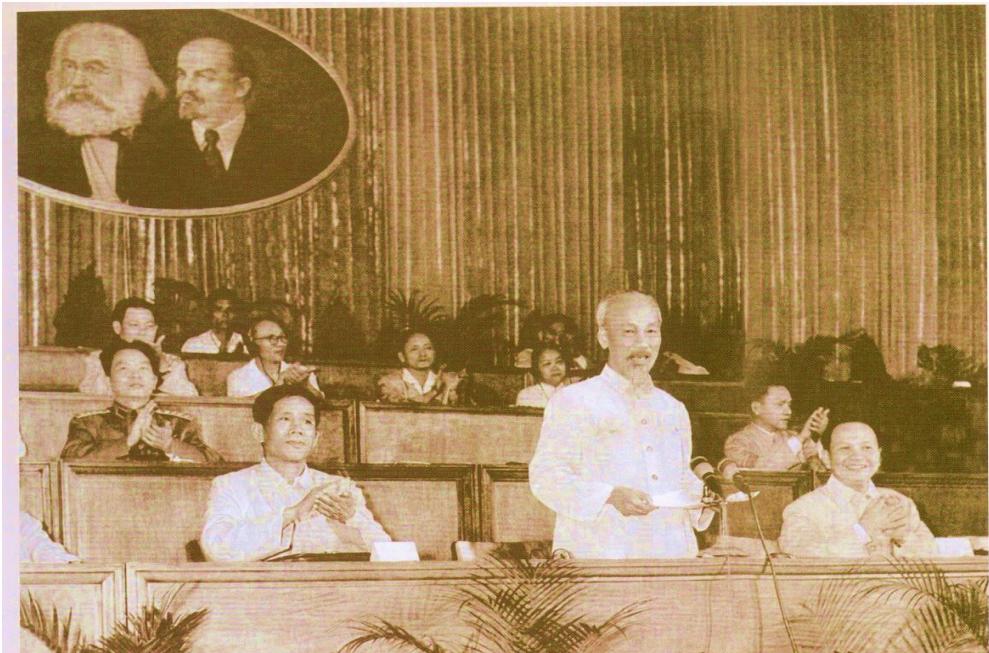
a. Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954-1960)

□ Ở miền Nam



b. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, phát triển thế tiến các của Cách mạng miền Nam (1961-1965).

- Tháng 9-1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng họp tại Thủ đô Hà Nội.
- Đại hội lần này là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.

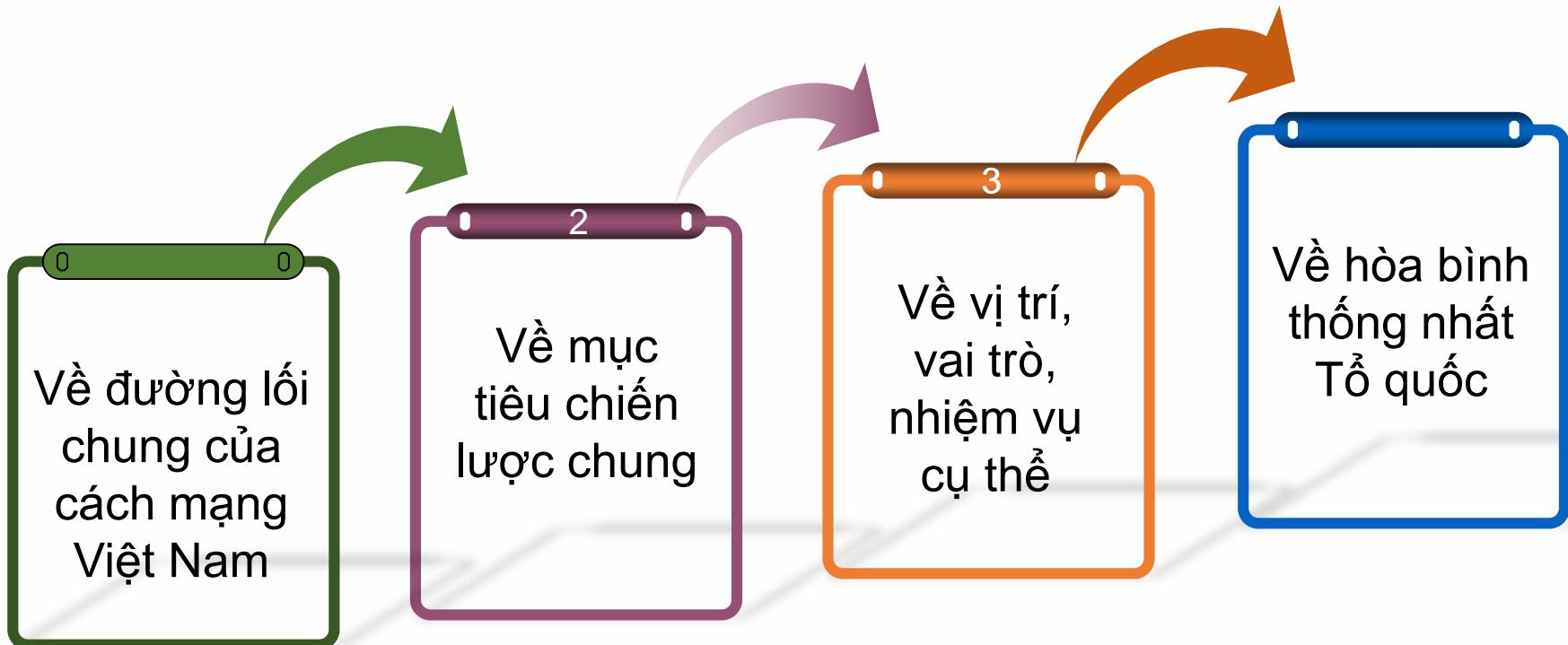


Ngày 5/9/1960 Đảng Lao động Việt Nam họp Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III. Trong diễn văn khai mạc Đại hội Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: Đại hội lần này là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Quang cảnh Đại hội III, tháng 9 năm 1960

b. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, phát triển thế tiến các của Cách mạng miền Nam (1961-1965).

Nội dung báo cáo chính trị ĐH III (9/1960)



2. Trong giai đoạn 1965-1975

a. Phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và đường lối kháng chiến của đảng

- Hội nghị lần thứ 11 (3-1965) và Hội nghị lần thứ 12 (12/1965) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên phạm vi toàn quốc.

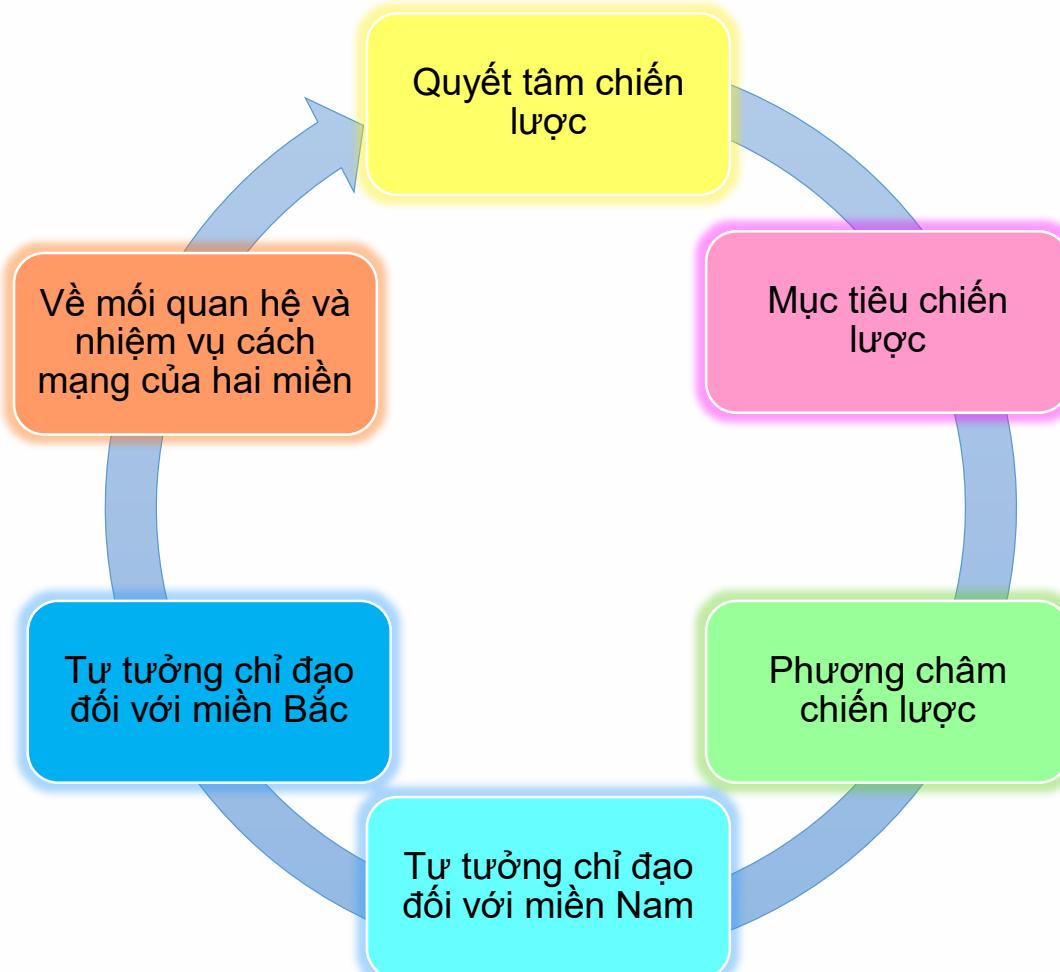
*Cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước
của nhân dân ta nhất định thắng!
Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất,
Nam – Bắc nhất định sẽ sum họp một
nhà!*



*Hồ Chủ tịch trong phiên họp bế mạc hội nghị lần thứ 12
của Trung ương Chiều ngày 27 tháng 12 năm 1965*

a. Phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và đường lối kháng chiến của Đảng

Nội dung đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trong giai đoạn mới:



b. Lãnh đạo miền Bắc xây dựng hậu phương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện miền Nam (1965-1968)

□ Ở miền Bắc:

1. Kịp thời chuyển hướng xây dựng kinh tế.
2. tăng cường lực lượng quốc phòng.
3. ra sức chi viện cho miền Nam với mức cao nhất.
4. phải kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức cho phù hợp với tình hình mới.



"không thiếu một cân, quân không thiếu một người"



Công nhân giao thông Nam Định khai thông đường sau khi Mỹ đánh bom phá hoại năm 1968

b. Lãnh đạo miền Bắc xây dựng hậu phương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện miền Nam (1965-1968)

Ở miền Nam:

1. Tập trung tìm hiểu đối phương, tìm cách đánh Mỹ.
2. Thực hiện phương châm “bốn bám” và đẩy mạnh “ba mũi giáp công”.
3. Mở mặt trận ngoại giao nhằm tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế, bè bạn.
4. Ngày 31-1-1968, cuộc tổng tiến công và nổi dậy đợt một của chiến dịch Mậu Thân.



c. Khôi phục kinh tế, bảo vệ Miền Bắc. Đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ Quốc (1969-1975)

Tháng 11-1968, Đảng đã lãnh đạo nhân dân miền Bắc thực hiện các kế hoạch ngắn hạn.

Cách mạng miền Nam kiên trì xây dựng và phát triển lực lượng, tiến công địch trên cả ba vùng chiến lược.

Ngày 27-1-1973
Hiệp định Paris
“Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam”.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 đã diễn ra trên toàn miền Nam.

3. Thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954-1975.

a. Thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm lãnh đạo xây dựng, bảo vệ miền Bắc

Thành tựu:

1

- Luôn trung thành và vận dụng đúng đắn những nguyên lý về xây dựng CNXH của CN Mác-Lênin vào thực tế.

2

- Động viên, đoàn kết, tổ chức nhân dân miền Bắc kiên trì phấn đấu hoàn thành các kế hoạch.

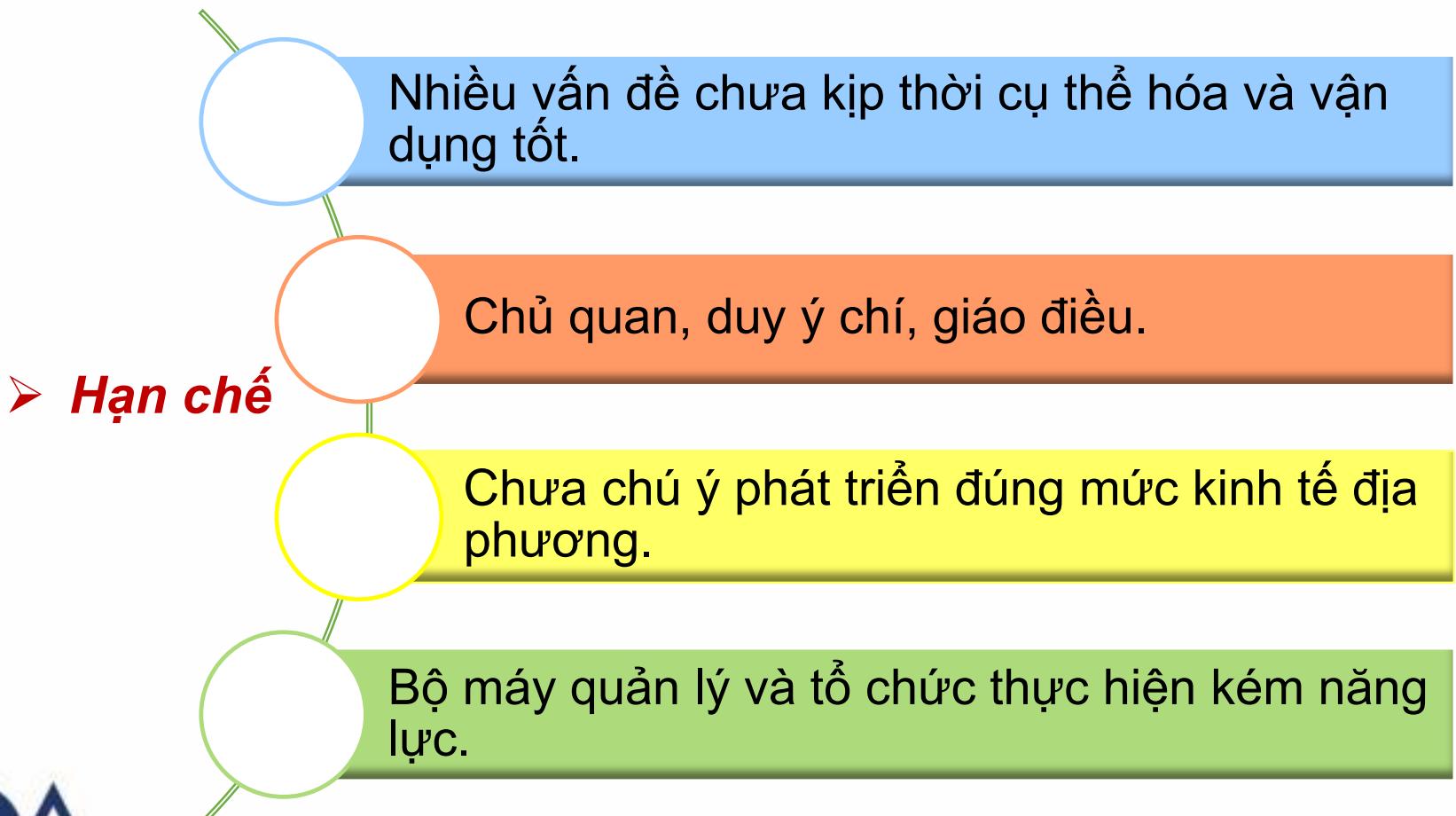
3

- Đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại bằng kỹ thuật và phát triển hiện đại nhất của đế quốc Mỹ.

4

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam, với Lào và Campuchia.

a. Thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm lãnh đạo xây dựng, bảo vệ miền Bắc



a. Thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm lãnh đạo xây dựng, bảo vệ miền Bắc

➤ **Kinh nghiệm**

Nắm vững đặc điểm miền Bắc khi bước vào thời kỳ quá độ.

Xác định đúng nhiệm vụ, mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa của miền Bắc.

Có hình thức, bước đi, cách làm phù hợp.

Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai miền Nam Bắc.

b. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

❖ **Đối với Việt Nam**

- Kết thúc thắng lợi 21 năm chống đế quốc Mỹ xâm lược.
- Cả nước hòa bình, thống nhất, đi lên CNXH.
- Tăng thêm sức mạnh vật chất tinh thần, thể và lực.
- Đển lại niềm tự hào sâu sắc và những kinh nghiệm quý.

❖ **Đối với Quốc Tế**

- Mở rộng địa bàn cho chủ nghĩa xã hội.
- Làm phá sản các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ.
- Làm suy yếu trận địa của chủ nghĩa đế quốc.

b. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

❖ **Nguyên nhân
thắng lợi**

- Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Là kết quả của cuộc chiến đấu đầy gian khổ hy sinh của nhân dân và quân đội cả nước.
- Là kết quả của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
- Là kết quả của tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia.

b. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

❖ **Kinh nghiệm**

- 1 • Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- 2 • Tìm ra phương pháp đấu tranh đúng đắn, sáng tạo.
- 3 • Phải có công tác tổ chức chiến đấu giỏi của các cấp bộ Đảng và các cấp chi ủy quân đội.
- 4 • Hết sức coi trọng công tác xây dựng Đảng.

**XIN CHÂN THÀNH
CẢM ƠN**